

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 33

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D19X1-DN	D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D21X1-DN	D21K1+D21K2-DN
HAI		1->3	04/3/24			ÔN THI		A2-208 37-40	57-hết
	Sáng	4->5				KCNT(4)(C.Duy)	TTBCT(4)(Th.Quý)		
		6->7							
	Chiều	8->9		A2-208 37-39	TOCTC(3)(Đ.Khoa)				
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	05/3/24			ÔN THI	41-45	A2-209 13-16	21-25
	Sáng	4->5			ĐAKTr_11(5)(Nhóm GVKTR)	ĐA.NM(4)(N.Hào)	ĐAKTr-7(5)(N.Hòa)		
		6->7							
	Chiều	8->9		A2-208 5-8	ĐA.TCTC(4)(Đ.Khoa)				
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	06/3/24			A2-208 thi hết hp		A2-209 41-hết	
	Sáng	4->5				ODMD-TC(P.Trúc)	KCNT(4)(C.Duy)		
		6->7							
	Chiều	8->9		A2-208 40-42	TOCTC(3)(Đ.Khoa)		A2-312 1-3		
		10->12					AVCN(3)(Th.Nhung)		
	Tối								
NH		1->3	07/3/24			ÔN THI	46-50	A2-208 41-hết	
	Sáng	4->5			ĐAKTr_11(5)(Nhóm GVKTR)	NM(4)(N.Hào)			
		6->7							
	Chiều	8->9		A2-209 9-12	ĐA.TCTC(4)(Đ.Khoa)	A2-208 17-20	ĐA.NM(4)(N.Hào)		
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->3	08/3/24			A2-208 thi hết hp		A2-209 27-30	26-30
	Sáng	4->5				AT&MTLD(Đ.Khoa)	KTTC1_19(4)(Đ.Khoa)	ĐAKTr-7(5)(N.Hòa)	
		6->7							
	Chiều	8->9			A2-312 16-19	LSDCSVN(4)(S.Tùng)			
		10->12							
	Tối								
BẢY		1->3	09/3/24						
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9			A2-312 20-23	LSDCSVN(4)(S.Tùng)			
		10->12							
	Tối								
CN		1->3	10/3/24						
	Sáng	4->5							
		6->7							
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 33

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D21QX1-DN	D22X1-DN	D22K1-DN	D22QX1-DN	D22X2-DN	D22CD2-DN
HAI		1->3	04/3/24	ÔN THI	A2-206 16-18	41-45			
	Sáng				KCBTCT(3)(T.Anh)	ĐAKtr2(5)(Nhóm GVKTR)			
		4->5							
		6->7			A2-314 22-24		A2-206 1-4		
	Chiều				KTRCTR(3)(K.Sơn)		ĐA.KCBTCT(4)(Q.Hòa)		
		8->9							
		10->12							
BA		1->3	05/3/24	ÔN THI	A2-206 4-6	A2-207 1-3			
	Sáng				CHKC2(3)(C.Bàn)	KCCTR(3)(Q.Hòa)			
		4->5							
		6->7			A2-314 25-27		A2-207 34-36		
	Chiều				KTRCTR(3)(K.Sơn)		KCCTR(3)(Q.Hòa)		
		8->9							
		10->12							
TƯ		1->3	06/3/24	A2-208 thi hết hp	A2-206 19-21	46-50	A2-312 19-21		
	Sáng			QLCLCTR(V.Căn)	KCBTCT(3)(T.Anh)	ĐAKtr2(5)(Nhóm GVKTR)	AV2(3)(Th.Nhung)		
		4->5							
		6->7			A2-VT2 17-20				
	Chiều				THUD2_N2(4)(C.Duy)				
		8->9							
		10->12							
NĂM		1->3	07/3/24	A2-312 19-21		A2-207 4-6			
	Sáng			AVCN(3)(Th.Nhung)		KCCTR(3)(Q.Hòa)			
		4->5							
		6->7			A2-206 22-24		A2-207 37-39		
	Chiều				KCBTCT(3)(T.Anh)		KCCTR(3)(Q.Hòa)		
		8->9							
		10->12							A2-208 1-3 TKCT(3)(Q.Thuận)
SÁU		1->3	08/3/24	A2-208 thi hết hp	A2-VT2 21-24		A2-312 16-19		
	Sáng			DAUTHAU(N.Khang)	THUD2_N1(4)(C.Duy)		TTHCM(4)(S.Tùng)		
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							A2-208 4-7 TKCT(4)(Q.Thuận)
BẢY		1->3	09/3/24				A2-312 20-23	A2-209 9-12	A2-208 1-5
	Sáng						TTHCM(4)(S.Tùng)	ĐA.TCTC(4)(Đ.Khoa)	ĐATKCT(5)(Q.Thuận)
		4->5							
		6->7							
	Chiều								A2-208 8-11 TKCT(4)(Q.Thuận)
		8->9							
		10->12							
CN		1->3	10/3/24					A2-209 13-16	A2-208 6-10
	Sáng							ĐA.TCTC(4)(Đ.Khoa)	ĐATKCT(5)(Q.Thuận)
		4->5							
		6->7							
	Chiều								A2-208 12-15 TKCT(4)(Q.Thuận)
		8->9							
		10->12							
	Tối								
Số				9	45	16	14	19	12

GI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phân hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 33

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D23X1-DN	D23K1-DN	D23QX1-DN	D23X2-DN	D23CD2-DN	D23K2-DN
HAI		1->3	04/3/24	A2-207 16-18 SBVL1(3)(C.Bàn)	X-TH 41-hết ĐA.CS3(5)(H.Sang)				
	Sáng	4->5							
		6->7			VỀ-MT 51-55 MTHUAT3(5)(H.Sang)	A2-209 19-21 CHCTR(3)(C.Bàn)			
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	05/3/24	A2-208 9-12 PLDC(4)(N.Tài)	A2-208 9-12 PLDC(4)(N.Tài)				
	Sáng	4->5							
		6->7			VỀ-MT 56-hết MTHUAT3(5)(H.Sang)	A2-VT2 9-12 THTHVP(4)(T.Hậu)			
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	06/3/24	A2-207 19-21 SBVL1(3)(C.Bàn)	A2-312 19-21 AV2(3)(Th.Nhung)				
	Sáng	4->5							
		6->7				A2-207 22-24 CHCTR(3)(C.Bàn)			
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
NĂM		1->3	07/3/24	A2-206 17-20 GTICH2(4)(A.Việt)					
	Sáng	4->5							
		6->7				A2-VT2 13-16 THTHVP(4)(T.Hậu)			
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->3	08/3/24	A2-206 13-16 PLDC(4)(N.Tài)	A2-206 13-16 PLDC(4)(N.Tài)	A2-207 21-24 THMLN(4)(Q.Vinh)			
	Sáng	4->5							
		6->7				A2-207 10-12 ĐIAKT(3)(T.Lực)			
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
BẢY		1->3	09/3/24		19-21 GDTC2(3)(M.Đồng)		A2-206 1-4 THMLN(4)(Q.Vinh)	A2-206 1-4 THMLN(4)(Q.Vinh)	A2-206 1-4 THMLN(4)(Q.Vinh)
	Sáng	4->5							
		6->7				10-12 GDTC2(3)(M.Đồng)	A2-206 1-4 PLDC(4)(N.Tài)	A2-206 1-4 PLDC(4)(N.Tài)	A2-206 1-4 PLDC(4)(N.Tài)
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->3	10/3/24				A2-206 5-8 THMLN(4)(Q.Vinh)	A2-206 5-8 THMLN(4)(Q.Vinh)	A2-206 5-8 THMLN(4)(Q.Vinh)
	Sáng	4->5							
		6->7					A2-206 13-16 GTICH1(4)(A.Việt)	A2-206 13-16 GTICH1(4)(A.Việt)	
	Chiều	8->9							
		10->12							
	Tối						A2-206 17-19 CHKC1(3)(C.Bàn)	A2-206 17-19 CHKC1(3)(C.Bàn)	

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)